

Phụ lục
Thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm và đăng ký nhu cầu vắc xin, hóa chất phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn phường Trương Quang Trọng
(Kèm theo Công văn số: /UBND-KTHT ngày /8/2025
của Chủ tịch UBND phường Trương Quang Trọng)

1. Thống kê tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có

TT	Loại vật nuôi	Tổng đàn (con)			Ghi chú
		Tổng đàn	Tổng số gia súc của người Kinh	Tổng số gia súc của người Đồng bào dân tộc	
1	Trâu, bò	6.905	6.905		
2	Lợn	6.234	6.234		
3	Chó, mèo	1.500	1.500		
4	Gia cầm	160.100	160.100		

2. Đăng ký nhu cầu 6 tháng cuối năm 2025 (Tiêm phòng đợt 2/2025)

TT	Loại Vắc xin	Đối tượng tiêm phòng	Tổng đàn (con)	Tổng diện tiêm (con)	Nhu cầu đợt 2/2025 (liều)	Nguồn vắc xin	
						Tỉnh mua (liều)	Xã/phường/đặc khu mua (liều)
1	Vắc xin Lở mồm long móng	Trâu, bò	6.905	5.525	5.525	5.525	
2	Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi	Lợn thịt	4.550	1.000	1.000	1.000	
3	Vắc xin Cúm gia cầm (cho gà, vịt...)	Gà, vịt	160.100	60.100	60.100	60.100	

3. Đăng ký nhu cầu vắc xin, hóa chất để xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm năm 2026

3.1. Nhu cầu vắc xin

TT	Loại Vắc xin	Đối tượng tiêm phòng	Tổng đàn (con)	Tổng diện tiêm (con)	Nhu cầu 1 đợt (liều)	Nhu cầu 1 năm (liều)	Nguồn vắc xin	
							Tỉnh mua (liều)	Xã/ phường / đặc khu mua (liều)
1	Vắc xin Lở mồm long móng	Trâu, bò	6.905	5.525	5.525	11.050	5.525	5.525
2	Vắc xin Tụ huyết trùng	Trâu, bò	6.905	5.525	5.525	5.525		5.525
3	Vắc xin Viêm da nổi cục	Trâu, bò	6.905	5.525	5.525	5.525	3.000	2.525
4	Vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi	Lợn thịt	4.550	1.000	1.000	2.000	2.000	
5	Vắc xin Cúm gia cầm (cho gà, vịt...)	Gà, vịt	160.100	60.100	60.100	120.200	120.200	
6	Vắc xin Đại (cho chó, mèo)	Chó, mèo	1.500	1.000	1.000	1.000		

3.2. Nhu cầu hóa chất

TT	Nhu cầu năm 2026			Trong đó		
				Tỉnh mua	Xã/ phường/ đặc khu mua	
	Hóa chất (lít)	Thuốc diệt côn trùng (lít)		Hóa chất (lít)	Hóa chất (lít)	Thuốc diệt côn trùng (lít)
1	1.000	200		1.000		200